ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Thi — Học kỳ 1 — Năm học 13-14

MÔN HỌC: Chi tiết máy — Mã MH: 209021
Số tín chỉ: 3 — Nhóm - tổ: A04 - A
Ngày thi: 21/12/13 — Phòng thi: 301C4 — Tiết thi: 7-9
CBGD chính: Phan Đình Huấn — Mã số CB: 0.1262

Tỉ lệ đánh giá: 100%

Ngày nộp điểm: 3/1/2014

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	21100013	Nguyễn Duy	An			6	Sáu	
2	21100044	Bùi Đức Tài	Anh			9,5	Chín rưỡi	
3	G1100444	Dương Đình	Cường			8,5	Tám rưỡi	
4	G1100566	Lê Hoàng	Duy			6	Sáu	
5	G1100588	Phan Cao	Duy			8	Tám	
6	21100686	Hồ Văn	Dự			9	Chín	
7	G1100670	Nguyễn Quý	Dương			7,5	Bảy rưỡi	
8	21100702	Nguyễn Quang	Đại			8,5	Tám rưỡi	
9	G1100833	Lê Quốc	Đống			6	Sáu	
10	G1100856	Huỳnh Thanh	Đức			3	Ba	
11	21100884	Trần Công Toàn	Đức			4,5	Bốn rưỡi	
12	21100957	Dương Tuấn	Hải			9,5	Chín rưỡi	
13	21101090	Đoàn Minh	Hiếu			9	Chín	
14	21101093	Huỳnh Minh	Hiếu			7	Bảy	
15	G1101100	Lê Xuân	Hiếu			4	Bốn	
16	21101542	Trương Hồng	Kha			4	Bốn	
17	G1101602	Văn Duy	Khánh			3	Ba	
18	21101650	Nguyễn Sỹ	Khoa			7	Bảy	
19	21101701	Nguyễn Trần Thành	Khường			6	Sáu	
20	G1101789	Trần Hoàng	Lâm			8	Tám	
21	21101875	Nguyễn	Lịch			5,5	Năm rưỡi	
22	21102024	Phạm Công	Mạnh			8,5	Tám rưỡi	
23	21001929	Hoàng Ngọc	Minh			13	F	V
24	21102170	Trần Văn	Nam			9,5	Chín rưỡi	
25	G1102548	Nguyễn Thế	Phong			5,5	Năm rưỡi	
26	21102582	Phạm An	Phú			7	Bảy	
27	G1102671	Phạm Huy	Phương			8	Tám	
28	G1102673	Phạm Văn Hoài	Phương			6,5	Sáu rưỡi	
29	G1102837	Lê Thuận	Quý			8	Tám	
30	21102972	Đinh Tiến	Sỹ			7,5	Bảy rưỡi	

Xem tiếp trang 2

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 3 *tháng* 1 *năm* 2014

Xác nhận BM/Khoa

Bùi Trọng Hiếu

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm

Bùi Trọng Hiếu

(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Học kỳ 1 | Năm học 13-14

MÔN HỌC Thi Chi tiết máy | Mã MH 209021
Số tín chỉ 3 | Nhóm - tổ A04 - A
Ngày thi 21/12/13 | Phòng thi 301C4 | Tiết thi 7-9
CBGD chính Phan Đình Huấn | Mã số CB 0.1262

Tỉ lệ đánh giá: 100%

Ngày nộp điểm: 3/1/2014

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
31	G1103016	Bùi Sơn	Tâm			6	Sáu	
32	G1103189	Trương Văn	Thái			5,5	Năm rưỡi	
33	21103320	Dương Ngọc	Thân			9,5	Chín rưỡi	
34	G1103329	Nguyễn Xuân	Thế			7,5	Bảy rưỡi	
35	G1103632	Đỗ Thanh	Tín			8	Tám	
36	21103889	Phạm Quang	Trung			9	Chín	
37	G1103988	Lưu Anh	Tuấn			5	Năm	
38	21104123	Phạm Ngọc	Tùng			9,5	Chín rưỡi	
39	21004008	Nguyễn Quang	Vinh			8	Tám	

Danh sách này có 39 sv. Ngày in 02/12/13

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 04/01/14

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 3 *tháng* 1 *năm* 2014

Xác nhận BM/Khoa

Bùi Trọng Hiếu

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm

Bùi Trọng Hiếu

(Ký và ghi rõ họ tên)

ẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Thi — Học kỳ 1 — Năm học 13-14

MÔN HỌC: Chi tiết máy — Mã MH: 209021
Số tín chỉ: 3 — Nhóm - tổ: A04 - B
Ngày thi: 21/12/13 — Phòng thi: 304B9 — Tiết thi: 7-9
CBGD chính: Phan Đình Huấn — Mã số CB: 0.1262

Tỉ lệ đánh giá: 100%

Ngày nộp điểm: 3/1/2014

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	21100490	Đặng Trần Duy	Danh			7	Bảy	
2	G1000616	Lê Bá	Đạt			4,5	Bốn rưỡi	
3	G1000902	Nguyễn Xuân	Hạnh			5,5	Năm rưỡi	
4	21002094	Ngô Xuân	Nghiêm			3,5	Ba rưỡi	
5	20701800	Trương Hồng	Phong			2,5	Hai rưỡi	
6	21002905	Nguyễn Nhật	Tân			7	Bảy	
7	G1307735	Đinh Tấn	Tiến	✓		13	F	Vắng
8	G0904725	Nguyễn Ngọc	Trung	✓		13	F	Vắng
9	20903247	Trương Minh Khánh	Văn		RútMH			
10	G1104180	Huỳnh Thanh	Vân			8	Tám	
11	G1104364	Võ Văn	Vương			5,5	Năm rưỡi	
12	21004138	Bùi Khánh	Vy			2	Hai	

Danh sách này có 12 sv. Ngày in 02/12/13

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 04/01/14

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 3 *tháng* 1 *năm* 2014

Xác nhận BM/Khoa

Bùi Trọng Hiếu

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm

Bùi Trọng Hiếu

(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Thi **Học kỳ** 1 **Năm học** 13-14

MÔN HỌC Chi tiết máy — Mã MH 209021
Số tín chỉ 3 — Nhóm - tổ A09 - B
Ngày thi 21/12/13 Phòng thi 302B6 — Tiết thi 7-9
CBGD chính Phan Đình Huấn — Mã số CB 0.1262

Tỉ lệ đánh giá: 100%

Ngày nộp điểm: 3/1/2014

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	G1100049	Đặng Đình Việt	Anh			5,5	Năm rưỡi	
2	G1100214	Đoàn Quốc	Bảo			7	Bảy	
3	G1100386	Cai Vũ	Chính			8,5	Tám rưỡi	
4	21100509	Huỳnh Văn	Dậu			7,5	Bảy rưỡi	
5	G1100736	Nguyễn Hữu	Đạt			5	Năm	
6	G1101088	Đặng Trung	Hiếu			6	Sáu	
7	G1101225	Hứa Huy	Hoàng			8	Tám	
8	G1101238	Nguyễn Đỗ Khánh	Hoàng			8	Tám	
9	G1101574	Dương Hoàng	Khánh			5	Năm	
10	G1102529	Vũ Anh	Phi			5,5	Năm rưỡi	
11	G1002803	Lê Công	Tài			1,5	Một rưỡi	
12	G1103143	Nguyễn Văn	Thanh			9	Chín	
13	G1103200	Huỳnh Trí	Thành			6	Sáu	
14	G1103381	Trần Minh	Thiện			6,5	Sáu rưỡi	
15	G1103469	Trang Võ Anh	Thông			6	Sáu	
16	G1103526	Nguyễn Xuân	Thủy			8	Tám	
17	G1103785	Chung Lợi Minh	Trí			8,5	Tám rưỡi	
18	21103906	Uông Sỹ	Trung			7,5	Bảy rưỡi	
19	G1103959	Dương Quốc	Tuấn			7	Bảy	
20	G1104006	Nguyễn Lê Minh	Tuấn			7,5	Bảy rưỡi	
21	G1104017	Phan Minh	Tuấn			5,5	Năm rưỡi	
22	21104117	Nguyễn Trường	Tùng			8	Tám	
23	G1104270	Lâm	Vĩ			8,5	Tám rưỡi	
24	G1104197	Phạm Trí	Viễn			6,5	Sáu rưỡi	
25	G1104205	Ngô Quốc	Việt			7,5	Bảy rưỡi	
26	21104312	Nguyễn Quang	Vũ			8,5	Tám rưỡi	
27	G1004112	Trương Hoàng	Vũ			13	F	Vắng
28	G1104383	Nguyễn Vũ Hoàng	Vỹ			6	Sáu	

Danh sách này có 28 sv. Ngày in 02/12/13

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 04/01/14

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 3 *tháng* 1 *năm* 2014

Xác nhận BM/Khoa ..... Phan Tấn Tùng .....

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm ..... Bùi Trọng Hiếu .....

(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Học kỳ 1 Năm học 13-14

MÔN HỌC Thi Chi tiết máy Mã MH 209021
Số tín chỉ 3 Nhóm - tổ A09 - A
Ngày thi 21/12/13 Phòng thi 204B8 Tiết thi 7-9
CBGD chính Phan Đình Huấn Mã số CB 0.1262

Tỉ lệ đánh giá: 100%
Ngày nộp điểm: 3/1/2014

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
31	21102913	Đinh Hữu Ngọc	Sơn			7	Bảy	
32	G1102914	Đinh Tuấn	Sơn			13	F	✓
33	21102960	Trần Thanh	Sơn			8,5	Tám rưỡi	
34	21103078	Nguyễn Đức	Tân			7,5	Bảy rưỡi	
35	21103175	Nguyễn Hữu	Thái			7,5	Bảy rưỡi	
36	21103412	Nguyễn Hữu	Thịnh			8,5	Tám rưỡi	
37	21103651	Nguyễn Trần	Tín			7,5	Bảy rưỡi	
38	21103838	Lê Minh	Trọng			7	Bảy	
39	21104142	Trần Mạnh	Tường			8	Tám	
40	21104189	Võ Tấn	Vấn			7	Bảy	

Danh sách này có 40 sv. Ngày in 02/12/13

Đề nghị CBGD gởi kết quả chấm thi về PĐT trước ngày 04/01/14

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 3 *tháng* 1 *năm* 2014

Xác nhận BM/Khoa Huan Tan Trung

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm Bui Trong Hieu

(Ký và ghi rõ họ tên)

ẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

BẢNG GHI ĐIỂM

Thi — Học kỳ 1 — Năm học 13-14

MÔN HỌC Chi tiết máy — Mã MH 209021
Số tín chỉ 3 — Nhóm - tổ A09 - A
Ngày thi 21/12/13 — Phòng thi 204B8 — Tiết thi 7-9
CBGD chính Phan Đình Huấn — Mã số CB 0.1262

Tỉ lệ đánh giá: 100%

Ngày nộp điểm: 3/1/2014

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN		Đề số	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	21100100	Nguyễn Hữu Tuấn	Anh			6	Sáu	
2	21100131	Phạm Trí	Anh			7	Bảy	
3	21100186	Trần Trọng	Ân			8	Tám	
4	21100335	Võ Minh	Cang		Cang	7,5	Bảy rưỡi	
5	G1100406	Phan Bảo	Chương			9	Chín	
6	G1100494	Lê Thành	Danh			8,5	Tám rưỡi	
7	21100527	Nguyễn Tấn	Doanh			8,5	Tám, rưỡi	
8	21100638	Phạm Đức	Dũng			9,5	Chín rưỡi	
9	21100593	Phạm Minh	Duy			6,5	Sáu rưỡi	
10	21100602	Võ Đình	Duy			8,5	Tám rưỡi	
11	21100705	Nguyễn Trường	Đại			6,5	Sáu rưỡi	
12	21100721	Đỗ Tuấn	Đạt			7	Bảy	
13	21100738	Nguyễn Tấn	Đạt			7	Bảy	
14	G1100824	Đặng Nhựt	Đông			8,5	Tám rưỡi	
15	21100921	Vũ Trường	Giang			6,5	Sáu rưỡi	
16	21101019	Võ Thanh	Hảo			8,5	Tám, rưỡi	
17	21101082	Võ Phúc	Hiến			6	Sáu	
18	21101250	Nguyễn Thọ	Hoàng			7,5	Bảy rưỡi	
19	21101428	Lê Tiến	Hùng			9	Chín	
20	21101409	Nguyễn Văn	Huỳnh			6,5	Sáu rưỡi	
21	21101553	Nguyễn Hữu	Khang			6	Sáu	
22	20901226	Hồ Đăng	Khoa			5	Năm	
23	21101729	Trần Tuấn	Kiệt			7,5	Bảy rưỡi	
24	21101965	Nguyễn Đức	Lợi			7,5	Bảy rưỡi	
25	21102156	Nguyễn Văn	Nam			6	Sáu	
26	21102394	Phan Văn	Nhất			6	Sáu	
27	21002367	Châu Hoàng	Phi			13	F	✓
28	21102589	Biện Hà Gia	Phúc			9,5	Chín rưỡi	
29	21102845	Nguyễn Tiến	Quý			7,5	Bảy rưỡi	
30	G1102880	Nguyễn Minh	Sang			13	F	✓

Xem tiếp trang 2

Cán bộ Coi thi và Chấm thi xem các ghi chú ở mặt sau

Tp.HCM, *ngày* 3 *tháng* 1 *năm* 2014

Xác nhận BM/Khoa Phan Tấn Tùng
(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Chấm Bùi Trọng Hiếu
(Ký và ghi rõ họ tên)